

Số: 176 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 19 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động thực hiện các nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động thực hiện các nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023.

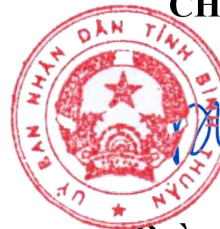
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; thủ trưởng các sở, ban ngành cấp tỉnh; chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Mặt trận và Đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan HCSN thuộc TW trên địa bàn tỉnh;
- Chánh, các Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng chuyên môn, BTCD, TTTT;
- Lưu: VT, TH Hùng

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Anh Dũng

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh
về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và
cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023**
(Kèm theo Quyết định số 176/QĐ-UBND
ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh)

Năm 2023 là năm bản lề, có ý nghĩa quan trọng trong việc đẩy mạnh thực hiện và phấn đấu hoàn thành các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. HĐND tỉnh đã thông qua nhiệm vụ chung của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 là: “Thực hiện đầy đủ, kịp thời các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và 06 nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy (khóa XIV). Tập trung triển khai các nhiệm vụ, các công trình, dự án có tính đột phá, tác động tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tạo sự đồng thuận xã hội. Rà soát, sử dụng, phân bổ các nguồn lực hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, đẩy mạnh công tác giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2023.” và phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2023 (chi tiết tại Phụ lục 1).

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện có hiệu quả nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023, trong đó tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

I. CHỦ ĐỀ, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Các sở, ban ngành và địa phương phải quyết tâm, giữ vững tinh thần đoàn kết, vượt khó, chủ động thích ứng linh hoạt, hành động quyết liệt, khoa học, tích cực đổi mới, sáng tạo theo tinh thần chủ đề điều hành của Chính phủ “**Đoàn kết kỷ cương, bản lĩnh linh hoạt, đổi mới sáng tạo, kịp thời hiệu quả**”; tổ chức thực hiện tốt chủ đề năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “**Chỉnh trang đô thị, giữ gìn, bảo vệ môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp**” gắn với tổ chức tốt

Năm Du lịch quốc gia 2023 “Bình Thuận - Hội tụ xanh”, với 06 trọng tâm chỉ đạo, điều hành của năm 2023 như sau:

1. Bám sát các Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Thông báo số 289/TB-VPCP ngày 19/9/2022 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo chủ chốt tỉnh Bình Thuận, 06 nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy khóa XIV và căn cứ vào tình hình thực tiễn để chỉ đạo, điều hành chủ động, linh hoạt, sáng tạo, đúng hướng, có trọng tâm, trọng điểm và có hiệu quả.

2. Chủ động nắm chắc tình hình, tận dụng mọi cơ hội để thúc đẩy quá trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và duy trì động lực tăng trưởng trong dài hạn, khai thác các động lực tăng trưởng mới. Tập trung thực hiện 03 nhiệm vụ trọng tâm: Khôi phục, thúc đẩy sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh xuất khẩu; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và huy động mọi nguồn lực để phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng: Giao thông, thủy lợi, khu công nghiệp, đô thị, dân cư. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế thực chất, hiệu quả. Phát triển thương mại điện tử, kinh tế số và các mô hình kinh doanh mới dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số.

3. Đồng bộ, thống nhất và quyết tâm, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương; vừa tập trung xử lý hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, các vấn đề tồn đọng kéo dài, vừa kịp thời ứng phó hiệu quả với những vấn đề cấp bách, bất ngờ phát sinh; thực hiện thành công, toàn diện mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2023, tạo nền tảng vững chắc để phát triển bền vững. Tập trung tháo gỡ khó khăn, có các giải pháp chính sách hỗ trợ kịp thời, hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh; bảo đảm đồng bộ các mục tiêu trước mắt và lâu dài, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Kịp thời biểu dương, khen thưởng và nhân rộng những nơi làm tốt, có cách làm hay,...

4. Nâng cao năng lực, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và tăng cường kiểm tra, giám sát thực thi công vụ. Chú trọng nguồn lực con người, phát triển văn hóa, giáo dục, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh ứng dụng khoa học, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động.

5. Bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện tốt chính sách xã hội đối với người có công, khôi phục và ổn định thị trường lao động, tạo việc làm, cơ cấu lại lực lượng lao động, nâng cao thu nhập, đời sống cho người dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công

tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

6. Bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; giữ vững quốc phòng, an ninh. Chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, thu hút nguồn lực bên ngoài cho phát triển.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

1. Đẩy mạnh thực hiện thực chất, hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính độc lập, tự chủ, khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các các sở, ban, ngành và địa phương

- Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về đầu tư công, các nguyên tắc, tiêu chí, thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư nguồn NSNN; nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, đảm bảo phù hợp với năng lực và khả năng thực hiện của dự án. Tập trung tháo gỡ các vướng mắc và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, đặc biệt là các dự án trọng điểm của tỉnh,... đồng thời khẩn trương trong công tác chuẩn bị đầu tư; quyết liệt thực hiện các giải pháp về đẩy mạnh giải ngân, gắn với nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kiên quyết cắt giảm, điều chuyển vốn của các các sở, ban, ngành và địa phương và các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp sang các các sở, ban, ngành, địa phương và các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn.

- Tăng cường tham mưu, đôn đốc các đơn vị được phân bổ nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội triển khai quyết liệt, hiệu quả, đẩy nhanh phê duyệt quyết định đầu tư, bảo đảm hoàn thiện các thủ tục, điều kiện cần thiết để sớm thực hiện và giải ngân các nhiệm vụ, dự án sử dụng vốn của Chương trình.

- Tổ chức công bố và triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Phát triển kinh tế đêm của tỉnh đến năm 2030.

- Tập trung nghiên cứu, phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh và các đơn vị liên quan, triển khai Đề án hình thành Khu kinh tế ven biển theo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 289/TB-VPCP ngày 19/9/2022 của Văn phòng Chính phủ.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các các sở, ban, ngành và địa phương

- Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 31/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XIV) về phát triển công nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 1321/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU.

- Phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp, UBND huyện Hàm Tân và các đơn vị liên quan đề nghị Bộ Công Thương xem xét làm rõ cơ chế đền bù giải tỏa, giao đất, cho thuê đất đối với 02 dự án BOT (Nhà máy nhiệt điện Sơn Mỹ I và Nhà máy nhiệt điện Sơn Mỹ II) trong Khu công nghiệp Sơn Mỹ I nhằm tạo điều kiện cho các dự án thực hiện theo đúng tiến độ đã được Bộ Công Thương cấp Quyết định chủ trương đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

- Tập trung dồn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp: Sông Bình, Nghĩa Hòa, Đông Hà, Nam Hà, Nam Hà 2, Tân Bình 1 để thu hút các dự án đầu tư thứ cấp. Đồng thời, triển khai phương án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh sau khi Quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt.

- Tăng cường xúc tiến đầu tư, thu hút nhà đầu tư có quy mô, tiềm lực mạnh đầu tư kết cấu hạ tầng bên trong cụm công nghiệp; thu hút các nhà đầu tư thứ cấp theo hướng ưu tiên các dự án sản xuất sản phẩm giá trị gia tăng và hàm lượng công nghệ cao. Kêu gọi thu hút đầu tư các dự án công nghiệp phụ trợ cho ngành năng lượng, các dự án sản xuất các thiết bị điện, linh kiện điện tử, lắp ráp máy móc, ô tô, xe máy... Thu hút công nghiệp bảo quản sau thu hoạch và công nghệ chế biến nông - lâm - thủy sản và các sản phẩm lợi thế của tỉnh.

- Duy trì thường xuyên tiếp xúc, làm việc với các doanh nghiệp để nắm bắt tình hình, giải quyết tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Đẩy nhanh triển khai các dự án phát triển công nghiệp, thương mại nhất là các dự án trọng điểm để sớm đưa các dự án vào hoạt động tạo động lực mới cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

c) Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương

- Tiếp tục hoàn thành quy hoạch chung Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Hàm Tân - La Gi sau khi Quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt. Dồn đốc triển khai thực hiện các thủ tục đền bù, giải tỏa, khởi công xây dựng Khu công nghiệp Sơn Mỹ 2 sau khi Thủ tướng Chính phủ cấp quyết định chủ trương đầu tư. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp; đẩy mạnh công tác xúc tiến và thu hút các dự án đầu tư thứ cấp vào các khu công nghiệp.

- Đôn đốc các sở, ngành liên quan, UBND huyện Hàm Tân và chủ đầu tư triển khai công tác đền bù giải tỏa, đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng Khu công nghiệp Sơn Mỹ 1, Khu công nghiệp Tân Đức, đảm bảo điều kiện thu hút đầu tư.

- Phối hợp với UBND huyện Tuy Phong tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc chủ đầu tư dự án Hạ tầng Khu công nghiệp Tuy Phong đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, sớm đưa vào khai thác, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào đầu tư sản xuất kinh doanh. “”

d) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và chỉ đạo chuẩn bị chu đáo nội dung, các điều kiện cần thiết để tổ chức thành công các hoạt động Năm Du lịch quốc gia 2023 “Bình Thuận – Hội tụ xanh”. Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Mũi Né đến năm 2040, tầm nhìn 2050.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 24/10/2021 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Triển khai thực hiện các nội dung tại Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Mũi Né đến năm 2040, tầm nhìn 2050 khi được phê duyệt.

- Tăng cường đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến, quảng bá điểm đến du lịch Bình Thuận - An toàn - Hấp dẫn cùng với các chương trình kích cầu du lịch phù hợp nhằm nhanh chóng phục hồi thị trường khách du lịch nhất là thị trường khách du lịch quốc tế. Khuyến khích các doanh nghiệp du lịch xây dựng các chương trình kích cầu, khuyến mãi, giảm giá; xây dựng các sản phẩm, dịch vụ du lịch mới và nâng cao tính chuyên nghiệp trong phục vụ. Tiếp tục tạo môi trường thuận lợi cho việc thu hút và triển khai các dự án du lịch, nhất là các nhà đầu tư chiến lược có nhiều kinh nghiệm và tiềm lực kinh tế.

đ) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 10/9/2021 của Tỉnh ủy về phát triển ngành nông nghiệp hiện đại, bền vững, có giá trị gia tăng cao. Khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao gắn với liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; chuyển đổi các loại cây trồng, vật nuôi mới có hiệu quả kinh tế cao, thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng, chống dịch bệnh.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông thôn gắn với sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản phù hợp với điều kiện của tỉnh. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án xây dựng chuỗi giá trị cho sản phẩm thanh long. Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô lớn gắn với kiểm soát thú y và hoạt động giết mổ tập trung, bảo đảm vệ sinh môi trường.

- Huy động sự tham gia của toàn xã hội vào công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; nâng cao năng suất, giá trị rừng trồng. Quan tâm chỉ đạo quản lý, vận hành hiệu quả các hồ thủy lợi phục vụ nhu cầu nước sản xuất, sinh hoạt của nhân dân. Xây dựng nông thôn mới toàn diện, bền vững, đạt mục tiêu đề ra.

- Phát huy hiệu quả khai thác xa bờ gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Chú trọng phát triển nuôi trồng thủy sản gắn với chế biến, tạo giá trị gia tăng cao. Tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU). Giữ vững uy tín, chất lượng, thương hiệu tôm giống Bình Thuận song song với phát triển vùng sản xuất tôm giống tập trung, ứng dụng công nghệ cao.

e) Các sở, ban, ngành và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao

- Tiếp tục cơ cấu lại nền kinh tế thực chất, hiệu quả, đổi mới mô hình tăng trưởng, thúc đẩy phát triển 03 trụ cột: Công nghiệp, nông nghiệp, du lịch mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra. Chú trọng xây dựng các mô hình kinh doanh dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số. Đồng thời, có giải pháp tích cực phục hồi và phát triển một số ngành, lĩnh vực dịch vụ quan trọng như: Thương mại, dịch vụ, du lịch,... đạt được kết quả phục hồi kinh tế cao hơn.

- Tiếp tục nâng cao năng lực vận tải, chất lượng phương tiện vận tải đường bộ và đường thủy nội địa, chú trọng mục tiêu an toàn và tiện lợi. Phát huy hiệu quả hoạt động của Cảng quốc tế Vĩnh Tân gắn với phát triển các dịch vụ logistics. Nâng cao chất lượng các dịch vụ bưu chính, viễn thông và truyền hình cáp. Tăng cường sử dụng chung cơ sở hạ tầng mạng viễn thông; triển khai kế hoạch ngầm hóa, treo lại cáp để tăng mỹ quan, an toàn đô thị. Phát triển các ngành dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm và các dịch vụ hỗ trợ khác.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước; tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp; đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Phát triển kinh tế tập thể, nông cốt là hợp tác xã; thực hiện kịp thời, đầy đủ và có hiệu quả chính sách hỗ trợ cho các hợp tác xã. Tiếp tục tạo thuận lợi phát triển mạnh khu vực kinh tế tư nhân; nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư trực tiếp của nước ngoài.

2. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh

2.1. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương

- Tham mưu UBND tỉnh củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức chính quyền các cấp; triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; tiếp tục phê duyệt và triển khai thực hiện các Đề án sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động và tăng mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định và lộ trình.

Tiếp tục triển khai các giải pháp cải cách hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ thực thi nhiệm vụ, công vụ; đánh giá xếp loại thi đua đúng thực chất, điều chuyển các cán bộ công chức không hoàn thành nhiệm vụ, có biểu hiện tiêu cực.

- Đồng bộ 100% dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bình Thuận lên Phần mềm Quản lý cán bộ công chức Bộ Nội vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 18/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 1282/KH-UBND ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV); tăng cường kết nối liên thông các hệ thống thông tin, hạ tầng cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của địa phương, doanh nghiệp; chia sẻ dữ liệu số, bảo vệ dữ liệu cá nhân, định danh và xác thực điện tử cho cá nhân, tổ chức phục vụ cho đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng.

- Triển khai hoàn thành nâng cấp “Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bình Thuận”. Tiếp tục triển khai cấp chứng thư số cho người dùng cuối “Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính” với cơ sở dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ. Đưa vào sử dụng khai thác đồng bộ các ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy nhanh số hóa các hồ sơ, thủ tục hành chính, khai thác sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu đất đai, hộ tịch,...

c) Các sở, ban, ngành và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao

- Tiếp tục rà soát, xây dựng và triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong các sở và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm phù hợp với quy định của Chính phủ. Phát huy trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ,

khắc phục tình trạng sợ trách nhiệm, đùn đẩy công việc trong một bộ phận cán bộ công chức.

- Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ theo hướng nâng mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện tinh giản biên chế theo mục tiêu và lộ trình đề ra. Đẩy nhanh tiến độ triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kết quả đánh giá xếp loại chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của tỉnh và chỉ số cải cách hành chính của cơ quan được cấp có thẩm quyền công bố thuộc trách nhiệm của sở, cơ quan, địa phương và báo cáo kết quả khắc phục.

- Tập trung triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2023 và giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến môi trường đầu tư, kinh doanh, thủ tục liên quan người dân; cải cách thủ tục trong nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước. Đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính. Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, đặc biệt là các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn toàn tỉnh. Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công. Đưa vào sử dụng khai thác đồng bộ các ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy nhanh số hóa các hồ sơ, thủ tục hành chính, nhất là ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu đất đai, hộ tịch, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến...

- Thực hiện các giải pháp tích cực cải thiện về điểm số và thứ bậc của các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI của tỉnh. Tập trung thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, nhất là rà soát rút ngắn quy trình, đề xuất giảm thủ tục hành chính gây cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; thực hiện nghiêm các quy trình thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh phê duyệt rà soát, rút ngắn.

2.2. Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh

a) Các sở, ban, ngành và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao

- Thường xuyên đối thoại, đồng hành với doanh nghiệp và người dân; quan tâm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án ngoài ngân sách nhằm khơi thông nguồn lực, triển khai các dự án, khôi phục sản xuất kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm, xuất khẩu hàng hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Phải coi thành công của sở, ban, ngành và cấp huyện là thành công của tỉnh; khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp là trách nhiệm giải quyết, tháo gỡ

của các sở, ngành, địa phương; tuyệt đối không gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh duy trì 01 tháng ít nhất 01 lần làm việc, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho nhà đầu tư, doanh nghiệp; với tinh thần đó, yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành và chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cũng dành 01 tháng ít nhất 01 buổi để trực tiếp làm việc, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Tiếp tục phấn đấu đạt mục tiêu nâng hạng các chỉ số về môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh đến năm 2025 theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và đạt các mục tiêu năm 2023 (*đính kèm Phụ lục 2: Một số mục tiêu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 và phấn đấu thứ hạng năng lực cạnh tranh đến năm 2025*).

- Rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra để đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường, đúng luật pháp của doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; chú trọng giải pháp tư vấn, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp với các nội dung tái cấu trúc doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, thị trường, quản trị rủi ro, chuyển đổi số, tham gia chuỗi giá trị bền vững,... Đa dạng hóa và phát triển hiệu quả hệ thống dịch vụ phát triển kinh doanh, vườn ươm doanh nghiệp, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp, cơ sở kỹ thuật dùng chung hỗ trợ doanh nghiệp, tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Trên cơ sở kết quả công bố Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các các sở, ban, ngành và địa phương đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm cải thiện tốt môi trường đầu tư, kinh doanh; nhất là các chính sách, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, phấn đấu năm 2023 và những năm tiếp theo xếp hạng Chỉ số PCI của tỉnh nằm trong nhóm 20 địa phương dẫn đầu của cả nước; tham mưu UBND tỉnh đồng ý chủ trương xây dựng và triển khai thực hiện đánh giá Bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành và cấp huyện, thị xã, thành phố (DDCI) tỉnh Bình Thuận năm 2023 và tổ chức Công bố năm 2024.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Kế hoạch này. Định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo nội dung trên gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

3. Tập trung phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, hạ tầng số. Tập trung bảo vệ môi trường, quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên

a) Sở Giao thông vận tải

- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ của cơ quan đầu mối tham mưu UBND tỉnh triển khai, chỉ đạo, điều hành các công việc thuộc trách nhiệm của tỉnh trong quá trình thực hiện dự án xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn qua tỉnh. Chủ động làm việc với Bộ Giao thông vận tải sớm triển khai Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến Quốc lộ 28B. Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng và các sở, ngành liên quan hoàn thiện hồ sơ, đẩy nhanh tiến độ triển khai đầu tư Cảng hàng không Phan Thiết.

- Thực hiện tốt công tác duy tu sửa chữa mạng lưới đường bộ do Sở Giao thông vận tải quản lý trên địa bàn tỉnh; đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Đề án tiếp tục phát triển giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

b) Sở Công Thương

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai các công tác liên quan đến việc phát triển các dự án, công trình nguồn và lưới điện trên địa bàn tỉnh sau khi Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn tới năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và Bộ Công Thương triển khai kế hoạch thực hiện.

- Đôn đốc các Bộ, ngành Trung ương sớm tham mưu Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Phối hợp với các Sở, ngành và địa phương hướng dẫn, đôn đốc, hỗ trợ chủ đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc chuẩn bị các thủ tục đầu tư, triển khai thực hiện các dự án nguồn điện, các công trình lưới điện truyền tải, lưới điện phân phối. Phối hợp, hỗ trợ ngành điện xây dựng phương án cung cấp điện; thực hiện giám sát, bảo đảm việc cung ứng điện.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về Quy hoạch sử dụng đất quốc gia giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025. Quyết liệt triển khai các chiến lược, kế hoạch, chương trình hành động ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm phát thải, chuyển đổi năng lượng; khai thác tiềm năng, lợi thế để xây dựng, phát triển nhanh ngành công nghiệp năng lượng tái tạo phù hợp với điều kiện, trình độ phát triển của Việt Nam.

- Khẩn trương tổ chức xác định giá đất cụ thể làm cơ sở trình UBND tỉnh phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất, quyền thuê đất thuộc thẩm quyền và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về đất đai; đảm bảo thu tiền sử dụng đất năm 2023 đạt và vượt so với dự toán được HĐND tỉnh giao.

- Hoàn thành thẩm định và trình phê duyệt quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 của cấp huyện và kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện. Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2024, triển khai đấu giá quyền khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường theo quy định. Tăng cường rà soát để giải quyết các vướng mắc trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở các địa phương. Kịp thời thu hồi các dự án được UBND tỉnh có chủ trương thu hồi đất.

- Chủ trì, khẩn trương tham mưu UBND tỉnh triển khai lựa chọn cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định tại khoản 2 Điều 78 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 trong quý II/2023.

- Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh phê duyệt ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển và tổ chức công bố, cắm mốc ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Bình Thuận theo quy định trong năm 2023.

- Tăng cường công tác bảo vệ môi trường; kiểm tra, giám sát chặt chẽ các cơ sở có nguy cơ ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh, nhất là Trung tâm Nhiệt điện Vĩnh Tân, Cụm công nghiệp chế biến hải sản Phú Hải, các trang trại chăn nuôi heo, khu vực sông Giêng giáp ranh giữa Bình Thuận và Đồng Nai. Kiểm tra, xử lý kịp thời, có chuyển biến tích cực đối với các điểm nóng khai thác khoáng sản trái phép, các khu vực mỏ thực hiện khai thác không đúng quy định, nhất là các mỏ titan và các trường hợp mỏ chưa thực hiện đầy đủ hồ sơ thủ tục theo quy định.

d) Sở Xây dựng

- Tăng cường công tác quản lý xây dựng và trật tự đô thị trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện phù hợp theo Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Triển khai tốt chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Thuận đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021-2025 được phê duyệt tại Quyết định số 1760/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 của UBND tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Đảm bảo nhà ở xã hội dành cho người lao động có thu nhập thấp.

đ) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Theo dõi sát việc tích nước tại các hồ chứa thủy lợi phục vụ nhu cầu sản xuất, sinh hoạt của nhân dân; thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai thích ứng với biến đổi khí hậu, đảm bảo an toàn, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên

tai gây ra. Phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, tổng hợp tham mưu UBND tỉnh giải quyết dứt điểm các vấn đề còn vướng mắc liên quan đến dự án Hồ La Ngà 3 để công trình sớm hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư.

e) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tăng cường huy động, ưu tiên nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại. Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 28/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XIV) về đẩy mạnh huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đến năm 2025, Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách tỉnh và danh mục các dự án trọng điểm của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, Kế hoạch số 786/KH-UBND ngày 17/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao Kế hoạch đầu tư công và danh mục các dự án trọng điểm của tỉnh năm 2023.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát việc lựa chọn Nhà đầu tư Nhà ga dân dụng Cảng hàng không Phan Thiết, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định; đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định và đảm bảo uy tín, năng lực.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu kỹ các điều kiện để tham mưu UBND tỉnh thu hồi dự án Thủy điện La Ngâu theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả các hoạt động xúc tiến đầu tư. Tham mưu UBND tỉnh thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các doanh nghiệp, các tập đoàn lớn đầu tư vào Bình Thuận, làm đòn bẩy thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh. Đôn đốc, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư triển khai dự án. Kiên quyết tham mưu chấm dứt hoạt động đầu tư theo quy định của pháp luật đối với các dự án không triển khai, chậm triển khai hoặc triển khai không đúng mục đích, mục tiêu của dự án, gây lãng phí tài nguyên đất đai.

- Rà soát tiêu chí kêu gọi, lựa chọn đầu tư đối với từng ngành, lĩnh vực công khai, minh bạch, bình đẳng, hấp dẫn. Tham mưu cấp có thẩm quyền Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023. Thực hiện hiệu quả định hướng vận động viện trợ từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài cho các chương trình, dự án, phi dự án trên địa bàn tỉnh.

g) Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh

Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương tháo gỡ những khó khăn vướng mắc; đẩy nhanh tiến độ các công trình nông nghiệp quan trọng, trọng điểm: Dự án Hồ chứa nước Ka Pét, huyện Hàm Thuận Nam; Dự án Khu neo đậu tránh trú bão kết hợp cảng cá Phú Quý (Giai đoạn 2);...

h) Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông tỉnh

Đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án: đường ĐT.719 (đoạn Kê Gà - Tân Thiện), đường ĐT.719B (đoạn Phan Thiết - Kê Gà), đường Hàm Kiệm - Tiến Thành, đường Hòn Lan - Tân Hải, cầu Văn Thánh, cảng Phú Quý và các dự án giao thông khác do Ban QLDA làm chủ đầu tư. Phối hợp đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng phần còn lại của dự án Cảng hàng không Phan Thiết.

i) Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Chung cư sông Cà Ty, Công viên sinh thái ngập mặn, Nhà tang lễ tỉnh, ...

k) Các các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực xã hội để đẩy mạnh đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, với phương châm lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư, chuyển dần từ nguồn vốn ngân sách nhà nước sang huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách để đầu tư hạ tầng, nhằm giảm áp lực đầu tư từ nguồn vốn ngân sách. Huy động các nguồn lực đầu tư nghĩa trang sinh thái gắn với nhà hỏa táng, các nhà máy xử lý rác thải.

- Sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2023, đặc biệt là các dự án quan trọng, trọng điểm, dự án sử dụng vốn ODA có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về đầu tư công. Phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023. Tập trung quyết liệt giải ngân vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tránh trục lợi.

- Hỗ trợ, đôn đốc các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, nhất là đối với các dự án thuộc lĩnh vực bất động sản, du lịch; các dự án công nghiệp, dự án năng lượng, đầu tư phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản. Triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, HTX đầu tư vào nông nghiệp nông thôn. Triệt để xử lý các dự án “treo”, dự án chậm tiến độ; bảo đảm lợi ích của người dân trong bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất, không để xảy ra khiếu kiện, phát sinh thành điểm nóng về an ninh, trật tự.

- Quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch. Rà soát, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo phân cấp quản lý để tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai nhằm bảo đảm thực hiện tốt việc cụ thể hóa pháp luật tại địa phương. Đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực xây dựng, trật tự đô thị, đất đai, môi trường, khoáng sản, tài nguyên và kinh doanh bất động sản, xử lý nghiêm các vi phạm. Triển khai đồng bộ, chặt chẽ các giải pháp bảo vệ môi

trường. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật của nhà nước về công tác bảo vệ môi trường. Thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ các điểm nóng môi trường trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh xã hội hóa việc thu gom, xử lý rác thải, chất thải.

4. Cùng cả nước ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế

a) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Thuận

- Tuyên truyền, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách đến các tổ chức tín dụng (TCTD) và người dân; tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, tăng cường đối thoại với doanh nghiệp, người dân để tuyên truyền, nắm bắt và tháo gỡ kịp thời khó khăn vướng mắc trong quan hệ tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng.

- Chỉ đạo các TCTD tiếp tục đẩy mạnh huy động vốn, mở rộng tín dụng theo định hướng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gắn với thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng tín dụng; trong đó, tập trung vốn vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và hỗ trợ thực hiện chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội.

- Nắm bắt, theo dõi tình hình, kết quả thực hiện hỗ trợ lãi suất của các chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 03/2022/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Hướng dẫn, chỉ đạo, giám sát các TCTD triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021 - 2025, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công và chi trả an sinh xã hội. Tăng cường công tác quản lý ngoại hối, hoạt động kinh doanh vàng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các TCTD trên địa bàn.

b) Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương

- Triển khai thực hiện tốt Luật Quản lý thuế, chống thất thu, chống chuyển giá, trốn thuế, chống gian lận thương mại; đôn đốc thu hồi nợ thuế và thực hiện kiên quyết các biện pháp cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy định của pháp luật, phấn đấu đến ngày 31/12/2023 giảm tỷ lệ nợ đọng thuế xuống mức thấp nhất, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu nợ được giao.

- Phấn đấu thu ngân sách nhà nước vượt dự toán đã được Bộ Tài chính và HĐND tỉnh giao năm 2023. Quản lý, khai thác tốt các nguồn thu ngân sách trên địa bàn tỉnh, tiếp tục đẩy mạnh khai thác nguồn thu tiềm năng, các nguồn thu có dư địa lớn, các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, khai thác tài nguyên khoáng

sản, dịch vụ, công nghiệp, năng lượng tái tạo, các khoản thu từ đất,... Kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế giá trị gia tăng, quyết liệt chống gian lận trong hoàn thuế.

- Triển khai quyết liệt, hiệu quả Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030, trọng tâm là công tác quản lý thuế dựa trên nền tảng thuế điện tử. Tiếp tục duy trì và mở rộng các dịch vụ thuế điện tử, số hóa các khâu trong công tác quản lý thuế. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, đổi mới phương pháp làm việc, củng cố và nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức trong thực thi công vụ theo phương châm “*Minh bạch, chuyên nghiệp, liêm chính, đổi mới*”.

c) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương

- Thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Chính phủ về chính sách tài khóa chặt chẽ, tiết kiệm để góp phần cùng Trung ương thực hiện kiểm soát lạm phát, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước; tham mưu tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt; kiểm soát chi chặt chẽ đảm bảo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định.

- Tập trung xây dựng Đề án ngân sách Nhà nước đến năm 2025 báo cáo UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy tháng 6/2023.

- Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh ban hành định triển khai thực hiện Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trong quý I/2023.

- Công khai, minh bạch trong điều hành quản lý giá, quản lý tài sản công, quản lý đơn vị sự nghiệp công; tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác quản lý giá trên địa bàn tỉnh, quản lý tài sản công tại các cơ quan nhà nước và các đơn vị hành chính sự nghiệp nhà nước. Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại nội địa, thực hiện tốt các chương trình hợp tác, liên kết giữa tỉnh Bình Thuận với các tỉnh, thành phố, vùng, khu vực và tổ chức Hội chợ triển lãm trong tỉnh để hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm khách hàng, kênh phân phối nhằm phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu các sản phẩm chủ lực, có lợi thế của tỉnh, tránh phụ thuộc nhiều vào một thị trường. Thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy xuất khẩu, giữ vững thị trường truyền thống, khai thác các thị trường xuất khẩu mới, tiềm năng, tận dụng tối đa cơ hội từ các Hiệp định

thương mại tự do (CPTPP, EVFTA, UKVFTA, RCEP) nhằm giải quyết tốt đầu ra cho sản phẩm.

- Phát triển nhanh thương mại điện tử, chuyển đổi số trong ngành Công Thương để đưa các sản phẩm nông, thủy sản lên các sàn thương mại điện tử như: Shopee, Tiki, Sendo, Lazada,...

- Tổ chức tốt các kênh phân phối hàng tiêu dùng. Tiếp tục triển khai Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Tổ chức các chương trình bình ổn giá, tạo điều kiện phát triển thương mại ở khu vực miền núi, hải đảo. Tăng cường công tác quản lý, điều hành, theo dõi sát diễn biến thị trường, tham mưu điều tiết kịp thời, bảo đảm cung cầu hàng hóa, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, tăng giá bất hợp lý, đặc biệt các dịp Lễ, Tết.

- Chủ động tham mưu giải quyết, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh sản phẩm của tỉnh, nhất là nhóm hàng thủy sản, nông sản (cao su, thanh long).

đ) Cục Quản lý thị trường

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và địa phương đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, đầu cơ, hành vi vi phạm pháp luật về giá, nhất là đối với các nguyên, vật liệu quan trọng và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu.

e) Các sở, ban, ngành và địa phương

- Triển khai công tác thu ngân sách nhà nước ngay từ đầu năm; phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế, hải quan, quản lý thị trường tăng cường quản lý thu, chống thất thu, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế, xử lý nợ đọng thuế; đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu phát sinh theo quy định của pháp luật. Mọi khoản thu phát sinh phải hạch toán đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

- Điều hành chi NSNN hiệu quả, chặt chẽ, tiết kiệm, để dành nguồn lực cho hỗ trợ phục hồi kinh tế và dự phòng cho các trường hợp bất khả kháng, thiên tai, dịch bệnh... Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi NSNN theo dự toán được giao, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định; triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, không bố trí dự toán chi ngân sách cho các nhiệm vụ chi chưa thật sự cần thiết, các chính sách chưa ban hành; tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách nhà nước. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh khi không thực hiện nhiệm vụ được giao, để hủy dự toán, làm tăng tồn quỹ ngân sách tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện tốt các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thúc đẩy các loại thị trường phát triển: Thị trường hàng hóa, dịch vụ; thị trường tài chính, tín dụng, bảo hiểm; thị trường khoa học công nghệ; thị trường bất động sản; thị trường lao động.

5. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp

a) Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; đổi mới, nâng cao chất lượng, nội dung, cải tiến phương pháp dạy và học. Rà soát, bố trí đội ngũ giáo viên để đảm bảo đồng bộ về cơ cấu bộ môn, đáp ứng nhu cầu đội ngũ giáo viên tại các đơn vị. Đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp, thực hiện phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Nâng cao chất lượng giáo dục ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Phấn đấu trong năm 2023 có thêm 09 trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; duy trì chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 1; phổ cập giáo dục bắt buộc đối với cấp tiểu học.

- Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học trực tuyến và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn ở cấp học quản lý. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí tuyên truyền công tác tuyển sinh; tăng cường tư vấn, hướng nghiệp trong nhà trường. Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh tuyển sinh trình độ cao đẳng, trung cấp nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực lao động có tay nghề cao; tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi để thực hiện hệ thống giáo dục nghề nghiệp mở, đa dạng, linh hoạt theo yêu cầu của người học và nhu cầu của doanh nghiệp, thị trường lao động. Chú trọng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn đào tạo nghề với nhu cầu sử dụng lao động.

- Tổ chức khảo sát, đào tạo nghề đúng nhu cầu và đối tượng, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và doanh nghiệp. Mở rộng hình thức đào tạo nghề theo hợp đồng đào tạo giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, cơ sở

sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; gắn kết giải quyết việc làm tại chỗ cho người lao động sau khi tốt nghiệp khóa học nghề. Khuyến khích đầu tư phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập theo loại hình xã hội hóa.

c) Sở Khoa học và Công nghệ

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất. Tập trung hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại địa phương. Chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để tăng cường năng lực tiếp cận xu hướng công nghệ tiên tiến, hiện đại của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Tăng cường hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong việc tạo lập, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ. Triển khai thực hiện tốt các hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ nâng cao năng suất chất lượng và sức cạnh tranh trên thị trường. Khuyến khích các tổ chức khoa học và công nghệ liên kết với doanh nghiệp thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, đổi mới công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các dự án/chương trình/kế hoạch/chính sách về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung nghiên cứu, triển khai Đề án hình thành Khu công nghệ cao theo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 289/TB-VPCP ngày 19/9/2022 của Văn phòng Chính phủ.

d) Sở Nội vụ

- Thực hiện tốt Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 03/11/2016 của Tỉnh ủy (khóa XIII) về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2025; tiếp tục triển khai đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao ở nước ngoài của tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 - 2025”.

- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao nước ngoài làm việc tại tỉnh Bình Thuận; chính sách khuyến khích phát hiện, bồi dưỡng, trọng dụng và sử dụng có hiệu quả nhân tài.

đ) Các các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

Triển khai thực hiện Kết luận số 317-KL/TU, ngày 15/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 03/11/2016 của Tỉnh ủy (khóa XIII) về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn đào tạo nghề với nhu cầu sử dụng lao động, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh chuyển đổi

số, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý, điều hành, phát triển kinh tế số, xã hội số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

6. Tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân

a) Sở Y tế

- Nâng cao năng lực điều trị các tuyến trong hệ thống y tế của tỉnh, đảm bảo đầy đủ thuốc điều trị cho bệnh nhân; nâng cấp cơ sở vật chất ngành y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân. Chủ động, tích cực phòng, chống dịch bệnh. Tăng cường công tác giám sát dịch bệnh với phương châm dự phòng tích cực chủ động điều trị kịp thời không để dịch lớn xảy ra; đẩy mạnh công tác vệ sinh môi trường; chủ động phòng ngừa và khắc phục hậu quả về y tế sau thiên tai thảm họa, không chế kịp thời các bệnh dịch mới phát sinh. Đảm bảo cơ sở dự trữ thuốc, hóa chất phòng chống dịch và khi có dịch xảy ra.

- Đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. Tăng cường giáo dục truyền thông về phòng chống tai nạn thương tích; triển khai các mô hình an toàn phòng chống tai nạn thương tích tại cộng đồng; phòng chống đuối nước trẻ em...

- Đảm bảo cung ứng kịp thời thuốc, vắc xin, sinh phẩm, hóa chất, vật tư y tế trên cơ sở tổ chức tốt công tác đầu thầu. Khuyến khích cá nhân tổ chức trong và ngoài nước hỗ trợ các thiết bị y tế và khám chữa bệnh cho người nghèo. Khuyến khích và huy động các nguồn lực xã hội để phát triển mạng lưới y tế ngoài công lập, ưu tiên các cơ sở chuyên môn kỹ thuật cao. Tham mưu UBND tỉnh Đề án phát triển ngành y tế đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Chú trọng giáo dục y đức cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong ngành y tế. Duy trì việc bố trí bác sỹ công tác ở 100% các trạm y tế xã, phường thị trấn theo hình thức phù hợp. Khuyến khích và huy động các nguồn lực xã hội để phát triển mạng lưới y tế ngoài công lập, ưu tiên các cơ sở chuyên môn kỹ thuật cao. Đẩy mạnh thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở y tế công lập đủ điều kiện. Duy trì vững chắc mức sinh thay thế, thực hiện cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ hai con để nuôi dạy cho tốt, giảm tốc độ gia tăng tỷ số giới tính khi sinh.

b) Các sở, ban, ngành và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao

- Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh, rà soát, cập nhật, điều chỉnh các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh mới phát sinh, không để dịch chổng dịch; chủ động phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh mới có thể xảy ra.

- Phát huy vai trò của mạng lưới y tế cơ sở. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đề cao tính tự giác, tích cực, chủ động của người dân trong phòng, chống dịch. Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác, tranh thủ các nguồn lực bên

ngoài về tài chính, chuyên môn kỹ thuật phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh.

c) Bảo hiểm xã hội tỉnh

Mở rộng bao phủ và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, nâng tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, nhất là bảo hiểm tự nguyện.

7. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội; nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương

- Nâng cao nhận thức toàn xã hội về vị trí, vai trò của văn hóa đối với phát triển kinh tế - xã hội. Từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hoá giữa thành thị và nông thôn. Phát triển và nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” theo đúng thực chất gắn với thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023 của tỉnh.

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa nghệ thuật, tuyên truyền, cổ động, triển lãm, các hội thi, hội diễn, luân chuyển sách, chiếu phim lưu động phục vụ các ngày lễ, ngày kỷ niệm của quê hương, đất nước và nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Tăng cường đưa các hoạt động văn hóa về cơ sở; đầu tư xây dựng, trùng tu, tôn tạo, nâng cấp các công trình văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa được xếp hạng; bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, các lễ hội văn hóa dân gian mang nét đặc trưng, gắn với phát triển du lịch của địa phương, phát triển kinh tế ban đêm theo Đề án được phê duyệt.

- Phát triển và nâng cao chất lượng các phong trào thể dục thể thao cho mọi đối tượng, nâng cao sức khỏe, thể trạng của người dân gắn với việc chú trọng đầu tư phát triển thể dục thể thao học đường, làm nền tảng phát triển thể thao thành tích cao. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, sân bãi TDTT làm điều kiện cơ bản đảm bảo cho TDTT quần chúng phát triển bền vững; giữ vững thành tích ở các môn thể thao trọng điểm là thể mạnh của tỉnh và đào tạo phát triển, nâng cao thành tích các môn thể thao biển của tỉnh tiến tới đăng cai tổ chức các giải thể thao biển mang tầm quốc gia, quốc tế.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tiếp tục thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ, chính sách ưu đãi đã ban hành đối với người có công với cách mạng gắn với đẩy mạnh các hoạt động phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, huy động mọi nguồn lực trong xã hội, cộng đồng

cùng nhà nước chăm sóc tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần của người có công với cách mạng. Tổ chức và phối hợp thực hiện tốt Đề án “Tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ từ nay đến năm 2025 và những năm tiếp theo”, Đề án “Xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin”.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm nghèo, các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; thực hiện các giải pháp hỗ trợ giảm nghèo gắn với chính sách an sinh xã hội; tạo điều kiện thuận lợi để hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo. Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả chính sách trợ giúp đối với đối tượng bảo trợ xã hội; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động nhân đạo, từ thiện, không vì lợi nhuận.

- Thực hiện tốt các giải pháp để đảm bảo giải quyết việc làm, công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, cung ứng lao động cho doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Triển khai kịp thời các chính sách của Trung ương về hỗ trợ người lao động; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, không để sót đối tượng, địa bàn cần hỗ trợ. Thúc đẩy phát nhà ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp và khuyến khích nhà ở cho thuê, nhà ở cho người thu nhập thấp.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình về công tác trẻ em và bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2025 theo kế hoạch UBND tỉnh đã ban hành. Tăng cường công tác tuyên truyền, huy động mọi nguồn lực trong xã hội để phòng chống bạo lực, xâm hại, phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh giải quyết dứt điểm các tồn tại trong thực hiện chính sách về hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19, chính sách về hỗ trợ thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an.

c) Các các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Đẩy nhanh việc triển khai hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng.

- Triển khai nhanh, có hiệu quả các chính sách, giải pháp của Chính phủ, của tỉnh hỗ trợ cho nhân dân, người lao động và doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh nâng cao sức chống chịu, vượt qua khó khăn, phục hồi sản xuất, kinh doanh, lưu thông hàng hoá, bảo đảm nguồn cung nguyên, nhiên, vật liệu phục vụ cho sản xuất kinh doanh, không để đứt gãy chuỗi cung ứng, kết nối cung cầu lao động, thúc đẩy xuất khẩu, tiêu dùng, đẩy mạnh đầu tư và ổn định đời sống nhân dân. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội và chăm lo cho các gia đình chính sách, người nghèo, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 sắp đến; đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, không để sót đối tượng, địa bàn cần hỗ trợ.

- Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng. Tạo môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh để phát triển trẻ em toàn diện; tăng cường giáo dục đạo đức lối sống cho thanh, thiếu niên; chăm lo và phát huy vai trò người cao tuổi; thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng, chống tệ nạn xã hội.

- Nâng cao trình độ dân trí, giải quyết việc làm và tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất, nhà ở, nước sinh hoạt cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

8. Tăng cường xây dựng, hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

a) Các sở, ban, ngành và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện kịp thời, chính xác, đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng trong Văn kiện Đại hội XIII; các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và Kế hoạch số 11-KH/TW, ngày 28/11/2022 thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW.

- Nâng cao hơn nữa trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận xử lý tố cáo có hiệu lực pháp luật; công khai, minh bạch trong giải quyết khiếu nại, tố cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Tập trung chỉ đạo giải quyết các nội dung tồn đọng, kéo dài, những vấn đề bức xúc nổi lên trong phát triển kinh tế - xã hội; xử lý nghiêm cán bộ công chức, nhất là trách nhiệm người đứng đầu nếu để công việc chậm trễ, kéo dài, trong đó tập trung vào lĩnh vực đất đai.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tăng cường quản lý nhà nước, triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật, các kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Kiên quyết đẩy lùi tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tập trung giải quyết điểm nghẽn về yếu tố “con người”, chấn chỉnh, đấu tranh loại bỏ tư tưởng bản lùi, nhụt chí, làm việc “cầm chừng”, “phòng thủ”, “che chắn”, giữ “an toàn” trong một bộ phận cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở. Chú trọng công tác tự kiểm tra nội bộ để sớm phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực tại từng cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, thanh tra đối với các lĩnh vực: Quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý tài chính, ngân sách; đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng đất đai; quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản... nhằm chấn chỉnh quản lý, phát hiện, xử lý kịp thời vi phạm pháp luật, tham nhũng tiêu cực.

b) Sở Tư pháp và các cơ quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, bảo đảm phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân.

9. Giữ vững độc lập, chủ quyền thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội

a) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương

- Tập trung triển khai, thực hiện toàn diện công tác quân sự, quốc phòng địa phương. Nắm chắc tình hình, dự báo đúng tình hình, xử lý kịp thời các tình huống phát sinh, chủ động trong quản lý tình hình địa bàn, đề cao cảnh giác, không để bị động, bất ngờ, giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; duy trì nghiêm quy định sẵn sàng chiến đấu. Phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết dân tộc, xây dựng vững chắc “thế trận lòng dân”.

- Triển khai thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đúng Luật Nghĩa vụ quân sự, bảo đảm đúng quy trình, chất lượng và chỉ tiêu. Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng; kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh với kinh tế; kinh tế với quốc phòng, an ninh; thực hiện tốt công tác đối ngoại quốc phòng.

- Triển khai toàn diện, có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ, góp phần xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và thế trận Biên phòng toàn dân trên địa bàn, xây dựng thế trận phòng thủ tỉnh và khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc.

- Thường xuyên rà soát, phúc tra nguồn nhân lực, tàu thuyền và phương tiện dân sự sẵn sàng huy động tham gia bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền các vùng biển Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; xây dựng Hải đội Dân quân thường trực của tỉnh tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo trong tình hình mới. Phối hợp triển khai thực hiện Đề án nâng cao khả năng phòng thủ đảo Phú Quý giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Rà soát, bổ sung hoàn thiện và triển khai thực hiện các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, sự kiện chính trị, văn hóa, đối ngoại quan trọng, hoạt động của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các hội nghị quốc tế tổ chức tại Việt Nam, trên địa bàn tỉnh.

b) Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các các sở, ban, ngành và địa phương

- Chủ động nắm chắc tình hình, chỉ đạo thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự; giải quyết, ổn định kịp thời các vụ việc phức tạp về an ninh trật tự. Chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động.

- Tập trung phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm hình sự, tham nhũng, ma túy, tội phạm có tổ chức, tội phạm liên quan đến “*tín dụng đen*”. Tổ chức các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, giải quyết các vấn đề phức tạp về tội phạm trên các tuyến, địa bàn, lĩnh vực, đối tượng trọng điểm. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông; kiểm chế, làm giảm tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, trật tự an toàn xã hội, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh xã hội, an ninh con người. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác bảo đảm phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

10. Triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước và nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương

- Thường xuyên theo dõi, phối hợp cung cấp thông tin về tình hình hội nhập kinh tế quốc tế, tình hình triển khai thực hiện các cam kết mở cửa thị trường, các rào cản kỹ thuật thương mại liên quan đến hàng hóa xuất khẩu của tỉnh đến Hiệp hội ngành hàng và doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn tỉnh. Tổ chức đoàn giao thương, xúc tiến thương mại theo kế hoạch của tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 49-CTr/TU, ngày 24/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIII) thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các các sở, ban, ngành và địa phương

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 06/7/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới; Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại. Tuyên truyền đối ngoại, quảng bá, giới thiệu về hình ảnh, chính sách, môi trường đầu tư, truyền thống lịch sử, văn hoá... của địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng.

c) Văn phòng UBND tỉnh

Nâng cao chất lượng tham mưu UBND tỉnh về công tác ngoại vụ. Chủ động nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định về đăng ký quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ.

11. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội

a) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương

Tập trung thông tin tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn của đất nước, các sự kiện quan trọng của tỉnh; chú trọng tuyên truyền, cổ vũ những mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến, vượt khó vươn lên, có tác động lan tỏa tích cực, khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và khát vọng phát triển quê hương, đất nước. Thường xuyên rà soát, kịp thời chấn chỉnh sai phạm trong lĩnh vực báo chí, xuất bản, trên các trang mạng xã hội có liên quan đến tỉnh để kịp thời xử lý.

b) Các các sở, ban, ngành và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao

- Tăng cường công tác tuyên truyền, làm tốt công tác dân vận, tiếp tục duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ, gắn bó giữa các cơ quan, tổ chức với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt công tác dân vận, quy chế dân chủ cơ sở, thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tập trung đấu tranh, phản bác, chỉnh lý thông tin sai lệch, triệt phá, gỡ bỏ, ngăn chặn các thông tin xấu, độc, sai sự thật, xuyên tạc.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc cung cấp thông tin, công khai về hoạt động, quy chế làm việc của tổ chức, nội dung các dự án, văn bản hoặc các đề án, dự án cần phản biện và tích cực phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện tốt việc giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng chính quyền; giải quyết tốt các kiến nghị theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thống nhất phương châm hành động **“Đoàn kết kỷ cương, bản lĩnh linh hoạt, đổi mới sáng tạo, kịp thời hiệu quả”** và **“Chỉnh trang đô thị, giữ gìn, bảo vệ môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp”** gắn với tổ chức tốt Năm Du lịch quốc gia 2023 tại Bình Thuận; phát huy tối đa các mặt tích cực đã đạt được trong các năm qua và khẩn trương khắc phục những mặt còn hạn chế, bắt cập theo chức năng, nhiệm vụ được giao; nghiêm túc triển khai thực hiện nhanh, hiệu quả, thực chất và toàn diện các nhiệm

vụ, giải pháp đã được đề ra tại các nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và Chương trình hành động này; khẩn trương ban hành Kế hoạch triển khai trong tháng 01/2023, trong đó xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ thực hiện và phân công đơn vị chủ trì thực hiện (*rõ người, rõ việc, rõ kết quả sản phẩm và rõ trách nhiệm*) để tổ chức thực hiện quyết liệt ngay trong những ngày đầu, tháng đầu của năm mới với tinh thần trách nhiệm, nỗ lực cố gắng cao nhất để phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch trong năm 2023, tạo nền tảng vững chắc cho những trong năm tiếp.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch đã đề ra; tổ chức giao ban hàng tháng kiểm điểm tình hình thực hiện, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh. Phân công theo dõi, kiểm tra tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch công tác đã đề ra; định kỳ hàng tháng và trước ngày 15 tháng cuối quý, 6 tháng, 9 tháng báo cáo đánh giá tình hình thực hiện, kiến nghị sở, ban, ngành và địa phương tỉnh xử lý những vấn đề khó khăn, vướng mắc, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo sở, ban, ngành và địa phương tỉnh. Cuối năm, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) kết quả thực hiện Chương trình hành động này và dự kiến các giải pháp chỉ đạo, điều hành năm 2024 trước ngày 10/11/2023.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện việc theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện những nội dung có liên quan của Chương trình hành động này, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ theo định kỳ (trước ngày 20 hàng tháng, tháng cuối quý, 6 tháng, 9 tháng và trước ngày 20/11/2023). Tham mưu UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

3. Văn phòng UBND tỉnh cuối mỗi quý, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Chương trình công tác của UBND tỉnh và kiến nghị UBND tỉnh ban hành Chương trình công tác của quý sau. Tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình công tác năm 2023 và đề xuất UBND tỉnh Chương trình công tác năm 2024.

4. Các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường phối hợp triển khai thực hiện, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Đảng, Mặt trận, Đoàn thể để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2023./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Phụ lục 1

Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2023

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 176 /QĐ-UBND
ngày 19 /01/2023 của UBND tỉnh)*

(1) Tổng sản phẩm nội tỉnh GRDP tăng	: 7,2%
Trong đó: lĩnh vực	
- Nông - lâm - thủy sản tăng	: 2,81%
- Công nghiệp - xây dựng tăng	: 9,50%
Trong đó:	
+ Công nghiệp tăng	: 8,90%
+ Xây dựng tăng	: 12,27%
- Dịch vụ tăng	: 8,90%
(2) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội	: 6,80%
(3) Kim ngạch xuất khẩu	: 974 triệu USD
Trong đó: kim ngạch xuất khẩu hàng hóa	: 819 triệu USD
(4) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	: 10.006 tỷ đồng
Trong đó: Thu nội địa (không kể dầu thô)	: 8.606 tỷ đồng
(5) Chi đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương	: 3.034 tỷ đồng
(6) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	: 0,83%
(7) Giảm tỷ lệ hộ nghèo	: 0,52%
(8) Tỷ lệ thất nghiệp của lao động trong độ tuổi lao động ở thành thị	: 2,6%
(9) Tỷ lệ lao động qua đào tạo bằng các hình thức	: 71,5%
Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ	: 28,45%
(10) Số bác sỹ /10.000 dân	: 8,4 bác sỹ
(11) Số giường bệnh /10.000 dân	: 30,8 giường
(12) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh	: 98,8%
(13) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	: 71%
(14) Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom xử lý	: 95%
(15) Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	: 100%
(16) Tỷ lệ che phủ rừng (bao gồm rừng tự nhiên và rừng trồng)	: 43%
(17) Tỷ lệ độ che phủ chung (bao gồm cây công nghiệp và cây lâu năm)	: 55%

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục 2

**Một số mục tiêu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực
cạnh tranh quốc gia năm 2023 và phân đầu thứ hạng năng lực
cạnh tranh đến năm 2025**

(Kèm theo Quyết định số 176 /QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh)

**I. Một số mục tiêu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực
cạnh tranh quốc gia năm 2023**

Số TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu phấn đấu của quốc gia	Cơ quan đầu mối theo dõi, phối hợp
1	Quyền tài sản (IRRI) của Liên minh quyền tài sản	Tăng 2 bậc	Sở Tài nguyên và Môi trường
1.1	Quyền tài sản vật chất (D2)	Cải thiện điểm số	Sở Tài nguyên và Môi trường
1.2	Quyền sở hữu trí tuệ (D3)	Tăng 2 - 3 bậc	Sở Khoa học và Công nghệ
2	Việc làm trong các ngành thâm dụng tri thức	Tăng ít nhất 2 bậc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

II. Phân đầu thứ hạng năng lực cạnh tranh đến năm 2025

Số TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu phấn đấu của quốc gia	Cơ quan đầu mối theo dõi, phối hợp
1	Năng lực cạnh tranh 4.0 (của WEF)	Nhóm 50 nước đứng đầu	Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Phát triển bền vững (của UN)	Nhóm 40 nước đứng đầu	
3	Năng lực Đổi mới sáng tạo (của WIPO)	Nhóm 40 nước đứng đầu	Sở Khoa học và Công nghệ
4	Chính phủ điện tử (của UN)	Nhóm 60 nước đứng đầu	Sở Thông tin và Truyền thông
5	An toàn an ninh mạng (của ITU)	Tăng ít nhất 3 bậc	
6	Quyền tài sản (của Liên minh quyền tài sản)	Nhóm 60 nước đứng đầu	Sở Tài nguyên và Môi trường
7	Hiệu quả logistics (của WB)	Tăng ít nhất 4 bậc	Sở Công Thương
8	Năng lực cạnh tranh du lịch (của WEF)	Nhóm 50 nước đứng đầu	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

PHỤ LỤC

Chương trình công tác năm 2023 của UBND tỉnh

(Kèm theo Quyết định số 176 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Số TT	Nội dung	Sở, ngành tham mưu	Thời gian trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Dự kiến trình	
				Tỉnh ủy	HDND tỉnh
1	Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023	Sở Tư pháp	01/2023		
2	Chỉ thị về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh	Sở Tài chính	01/2023		
3	Cho ý kiến kết quả kiểm tra, rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2022	Thanh tra tỉnh	01/2023	02/2023	
4	Phương án quy hoạch phân khu, tiến độ thu hồi, tạo quỹ đất đấu giá 02 bên đường Võ Nguyên Giáp	Sở Tài nguyên và Môi trường	01/2023	02/2023	
5	Phương án quy hoạch phân khu và tạo quỹ đất đấu giá 02 bên đường ĐT.719B, đường Hàm Kiệm đi Tiến Thành	Sở Tài nguyên và Môi trường	02/2023	3/2023	
6	Cho ý kiến về Quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	02/2023	3/2023	
7	Phương án quy hoạch, quản lý, sử dụng: (i) Khu vực Đồi Cát Bay, phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết; (ii) Khu vực Bàu Trắng; (iii) Đồi cát bay thuộc xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình (giáp tuyến đường Hòa Thắng - Hòa Phú)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02/2023	3/2023	

Số TT	Nội dung	Sở, ngành tham mưu	Thời gian trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Dự kiến trình	
				Tỉnh ủy	HĐND tỉnh
8	Làm việc với tập thể Ban Thường vụ Thành ủy Phan Thiết <i>(trong đó có nội dung nghe báo cáo Đề án mở rộng thành phố Phan Thiết và định hướng quy hoạch một số khu vực quan trọng trên địa bàn thành phố Phan Thiết (lần 1))</i> ,	Sở Nội vụ phối hợp chuẩn bị nội dung liên quan	02/2023	02/2023	
9	Chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trong nước làm việc tại tỉnh Bình Thuận	Sở Nội vụ	Đã trình	Đang trình	Kỳ họp chuyên đề
10	Chính sách hỗ trợ đào tạo viên chức ngành y tế và thu hút nguồn nhân lực là bác sĩ của tỉnh Bình Thuận	Sở Nội vụ	Đã trình	Đang trình	Kỳ họp chuyên đề
11	Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 22/2017/NQ-HĐND ngày 17/7/2017 của HĐND tỉnh về việc quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh	Sở Tài chính	02/2023		Kỳ họp chuyên đề
12	Nghị quyết về cơ chế huy động các nguồn vốn hợp pháp khác quy định tại Điều 12 Nghị định số 7/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính Phủ	Ban Dân tộc	02/2023		Kỳ họp chuyên đề
13	Nghị quyết về cơ chế thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Điều 21, Điều 22, Điều 23 Nghị định số 7/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính Phủ	Ban Dân tộc	02/2023		Kỳ họp chuyên đề
14	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thực hiện bố trí ổn định dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021-2025.	Sở Nông nghiệp và PTNT	2/2023		Kỳ họp chuyên đề

Số TT	Nội dung	Sở, ngành tham mưu	Thời gian trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Dự kiến trình	
				Tỉnh ủy	HĐND tỉnh
15	Quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Kế hoạch và Đầu tư	3/2023		Kỳ họp chuyên đề
16	Nghe báo cáo chuyên đề về quy hoạch, quản lý nghĩa trang; thu hút đầu tư các dự án lò hỏa táng, công viên sinh thái trên địa bàn tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	3/2023	4/2023	
17	Nghe báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh quý I, triển khai nhiệm vụ trọng tâm quý II/2023 (trong đó có nội dung nghe báo cáo tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh ⁽¹⁾)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	3/2023	3/2023	
18	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 02/3/2015, Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2018 của UBND tỉnh về bồi thường hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	3/2023		
19	Quyết định sửa đổi hoặc thay thế Quyết định số 53/2018/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND tỉnh về đấu giá quyền sử dụng đất.	Sở Tài nguyên và Môi trường	3/2023		
20	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác xây dựng, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Bình Thuận)	Sở Tư pháp	3/2023		

⁽¹⁾ Gồm: Hạng mục hàng không dân dụng thuộc dự án Cảng hàng không Phan Thiết, dự án Kè sông Cà Ty, đoạn từ cầu Dục Thanh đến đường Ung Văn Khiêm, Chung cư sông Cà Ty, hồ Ka Pét, hồ La Ngà 3, đường ĐT719B, đường Hàm Kiệm đi Tiến Thành, Nhà máy xử lý rác, Nhà tang lễ, Lò hỏa táng.....

Số TT	Nội dung	Sở, ngành tham mưu	Thời gian trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Dự kiến trình	
				Tỉnh ủy	HĐND tỉnh
21	Nghị quyết Quy định nâng mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế từ ngân sách địa phương cho đối tượng thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh	Sở Lao động - TBXH	3/2023		Kỳ họp giữa năm
22	Nghị quyết Quy định danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Sở Lao động - TBXH	3/2023		Kỳ họp giữa năm
23	Quy định nội dung, mức chi chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục đào tạo trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	3/2023		Kỳ họp giữa năm
24	Quy định về các khoản thu vượt tiết và chính sách hỗ trợ kinh phí dạy học 2 buổi/ngày cấp tiểu học trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Sở Giáo dục và Đào tạo	3/2023		Kỳ họp giữa năm
25	Quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	3/2023		Kỳ họp giữa năm
26	Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2023 - 2024	Sở Giáo dục và Đào tạo	4/2023		Kỳ họp giữa năm
27	Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh, thay thế Nghị quyết số 23/2017/NQHĐND ngày 17/7/2017 của HĐND tỉnh	Sở Tư pháp	4/2023		Kỳ họp giữa năm
28	Nghị quyết quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của HĐND, UBND các cấp trên	Sở Tư pháp	4/2023		Kỳ họp giữa năm

Số TT	Nội dung	Sở, ngành tham mưu	Thời gian trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Dự kiến trình	
				Tỉnh ủy	HĐND tỉnh
	địa bàn tỉnh (thay thế Nghị quyết số 38/2017/NQ-HĐND ngày 19/12/2017 của HĐND tỉnh)				
29	Chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao nước ngoài làm việc tại tỉnh Bình Thuận (gộp chung chính sách đào tạo, bồi dưỡng nước ngoài và thu hút nguồn nhân lực từ nước ngoài)	Sở Nội vụ	4/2023	5/2023	Kỳ họp giữa năm
30	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 65/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 của HĐND tỉnh về việc ban hành quy định chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo hoạt động của HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh	Sở Tài chính	4/2023		Kỳ họp giữa năm
31	Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung (hoặc thay thế) Nghị quyết số 63/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công	Sở Tài chính	4/2023		Kỳ họp giữa năm
32	Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với lực lượng cốt cán chính trị về an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh	Sở Tài chính	4/2023		Kỳ họp giữa năm
33	Nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Hàm Tân, La Gi tỉnh Bình Thuận	Ban Quản lý các KCN tỉnh	4/2023		Kỳ họp giữa năm
34	Nghị quyết Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Mũi Né đến năm 2040, tầm nhìn 2050	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	4/2023	5/2023	Kỳ họp giữa năm
35	Nghị quyết đặt tên đường trên địa bàn thành phố Phan Thiết, huyện Đức Linh và huyện Tuy Phong	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	4/2023		Kỳ họp giữa năm

Số TT	Nội dung	Sở, ngành tham mưu	Thời gian trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Dự kiến trình	
				Tỉnh ủy	HĐND tỉnh
36	Nghị quyết về chính sách quy định mức chi hỗ trợ Chương trình đào tạo vận động viên thể thao cơ sở tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021 - 2025	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	4/2023		Kỳ họp giữa năm
37	Nghị quyết Quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số và chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Bình Thuận đến năm 2030	Sở Y tế	4/2023		Kỳ họp giữa năm
38	Sửa Quyết định số 2713/QĐ-UBND ngày 10/10/2018 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc quy định góp quyền sử dụng đất và điều chỉnh lại quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Sở Tài nguyên và Môi trường	4/2023		
39	Nghị quyết về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trồng sang mục đích khác	Sở Nông nghiệp và PTNT	4/2023		Kỳ họp giữa năm
40	Nghị quyết dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư	5/2023	6/2023	Kỳ họp giữa năm
41	Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm 2023. Cho ý kiến kế hoạch đầu tư công và danh mục các dự án đầu tư công năm 2024 ⁽²⁾ .	Sở Kế hoạch và Đầu tư	5/2023	6/2023	Kỳ họp giữa năm
42	Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2023 và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023; sử dụng quỹ dự phòng và tạm ứng ngân sách 6 tháng đầu năm 2023	Sở Tài chính	5/2023	6/2023	Kỳ họp giữa năm

⁽²⁾ theo Kết luận số 664-KL/TU, ngày 05/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Số TT	Nội dung	Sở, ngành tham mưu	Thời gian trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Dự kiến trình	
				Tỉnh ủy	HĐND tỉnh
43	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	5/2023	6/2023	Kỳ họp giữa năm
44	Báo cáo Đề án ngân sách Nhà nước đến năm 2025	Sở Tài chính	5/2023	6/2023	
45	Báo cáo Đề án xây dựng chuỗi giá trị thanh long	Sở Nông nghiệp và PTNT	5/2023	6/2023	
46	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 26/5/2015 và Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của UBND tỉnh về chính sách ưu đãi nhà, đất đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	5/2023		
47	Báo cáo tiến độ triển khai và đề xuất tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, thu hồi một số dự án chậm triển khai có nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách	Sở Kế hoạch và Đầu tư	6/2023		
48	Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 17/02/2017 của UBND tỉnh phân công thực hiện thẩm định giá của nhà nước đối với tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Sở Tài chính	6/2023		
49	Đề án kiện toàn tổ chức, bộ máy Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh	Sở Tư pháp	6/2023		
50	Quy chế phối hợp thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, thay thế Quyết định số 574/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	6/2023		

Số TT	Nội dung	Sở, ngành tham mưu	Thời gian trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Dự kiến trình	
				Tỉnh ủy	HĐND tỉnh
51	Đề án thí điểm khuyến khích, thu hút đội ngũ luật sư tham gia vào các hoạt động của tỉnh Bình Thuận giai đoạn năm 2023-2025	Sở Tư pháp	6/2023		
52	Quyết định sửa đổi Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh quy định bảng giá đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	6/2023		
53	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 73/2015/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 và Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của UBND tỉnh Quy định cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai; cơ chế phối hợp và thời gian thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo cơ chế một cửa trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	6/2023		
54	Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng	Sở Kế hoạch và Đầu tư	6/2023	7/2023	
55	Quyết định thành lập Công ty Cổ phần Bóng đá Bình Thuận	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	7/2023		
56	Quyết định thay thế Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định đánh giá, xếp loại kết quả hoạt động của UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	7/2023		

Số TT	Nội dung	Sở, ngành tham mưu	Thời gian trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Dự kiến trình	
				Tỉnh ủy	HĐND tỉnh
57	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về tách thành dự án độc lập theo Nghị định 148/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ	Sở Tài nguyên và Môi trường	7/2023		
58	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về khắc phục hiện trạng ban đầu theo quy định tại khoản 3, Điều 5, Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường	7/2023		
59	Quyết định thay thế Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	7/2023		
60	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021- 2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	7/2023		Kỳ họp chuyên đề
61	Đề án phát triển ngành Y tế tỉnh Bình Thuận đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030	Sở Y tế	7/2023	9/2023	
62	Sửa Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND ngày 15/7/2015 của UBND tỉnh Bình Thuận ban hành quy định về việc thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp lý trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Sở Tài nguyên và Môi trường	7/2023		
63	Quy chế phối hợp giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan tài	Sở Tài nguyên và Môi trường	7/2023		

Số TT	Nội dung	Sở, ngành tham mưu	Thời gian trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Dự kiến trình	
				Tỉnh ủy	HĐND tỉnh
	chính, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan theo khoản 2 Điều 5 Thông tư liên tịch số 15/2015/TTLT/BTNMT-BNVBTC (ngoài giải quyết thủ tục hành chính về đất đai); Quy định việc công khai các thủ tục hành chính và việc lựa chọn địa điểm nộp hồ sơ theo nhu cầu của người sử dụng đất theo quy định tại khoản 19 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP				
64	Sửa Quyết định số 52/2014/QĐ-UBND ngày 05/12/2014 của UBND tỉnh Bình Thuận ban hành quy định hạn mức giao đất ở; hạn mức công nhận đất ở đối với thửa đất ở có vườn, ao và hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Sở Tài nguyên và Môi trường	8/2023		
65	Nghị quyết quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ sản xuất theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	8/2023		Kỳ họp chuyên đề
66	Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 49 -CTr/TU ngày 24/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIII) thực hiện Nghị quyết số 23- NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Công Thương	8/2023	9/2023	

Số TT	Nội dung	Sở, ngành tham mưu	Thời gian trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Dự kiến trình	
				Tỉnh ủy	HĐND tỉnh
67	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh quy định diện tích tối thiểu được tách thửa đối với các loại đất trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	8/2023		
68	Sơ kết 1,5 năm thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 28/12/2021 của Tỉnh ủy (khóa XIV) về đẩy mạnh huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đến năm 2025.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	8/2023	9/2023	
69	Nghe báo cáo Đề án mở rộng thành phố Phan Thiết và định hướng quy hoạch một số khu vực quan trọng trên địa bàn thành phố Phan Thiết (lần 2)	Sở Nội vụ	9/2023	10/2023	
70	Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 9 tháng năm 2023 (trong đó có nội dung nghe báo cáo tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	9/2023	9/2023	
71	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh	Sở Xây dựng	9/2023		
72	Điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bình Thuận đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030	Sở Xây dựng	9/2023		Kỳ họp cuối năm
73	Nghị quyết của HĐND tỉnh về phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2022 tỉnh Bình Thuận	Sở Tài chính	9/2023		Kỳ họp cuối năm

Số TT	Nội dung	Sở, ngành tham mưu	Thời gian trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Dự kiến trình	
				Tỉnh ủy	HĐND tỉnh
74	Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về việc quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương và cơ chế thưởng thu vượt dự toán ngân sách nhà nước cho các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025	Sở Tài chính	9/2023		Kỳ họp cuối năm
75	Đề án quy hoạch chung xây dựng Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Hàm Tân, La Gi tỉnh Bình Thuận	Ban Quản lý các KCN tỉnh	9/2023		Kỳ họp cuối năm
76	Chủ trương đầu tư Dự án "Nâng cao năng lực cho lực lượng kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, giai đoạn 2021 - 2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	9/2023		Kỳ họp cuối năm
77	Nghị quyết danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng và danh mục dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất năm 2024	Sở Tài nguyên và Môi trường	9/2023		Kỳ họp cuối năm
78	Nghị quyết về Kế hoạch vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 trên địa bàn tỉnh	Ban Dân tộc	9/2023		Kỳ họp cuối năm
79	Nghị quyết quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Sở Nông nghiệp và PTNT	9/2023		Kỳ họp cuối năm

Số TT	Nội dung	Sở, ngành tham mưu	Thời gian trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Dự kiến trình	
				Tỉnh ủy	HĐND tỉnh
80	Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ triển khai Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh Bình Thuận đến năm 2025.	Sở Nông nghiệp và PTNT	9/2023		Kỳ họp cuối năm
81	Nghị quyết quy định mức chi thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	9/2023		Kỳ họp cuối năm
82	Quy định giá cung cấp dịch vụ công đối với các công việc còn lại của thủ tục đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo khoản 1 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP (sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP)	Sở Tài nguyên và Môi trường	10/2023		
83	Nghị quyết chính sách khuyến khích phát hiện, bồi dưỡng, trọng dụng và sử dụng có hiệu quả nhân tài	Sở Nội vụ	10/2023	11/2023	Kỳ họp cuối năm
84	Kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách trong đơn vị sự nghiệp công lập, biên chế các tổ chức hội năm 2024 của tỉnh	Sở Nội vụ	10/2023	11/2023	Kỳ họp cuối năm
85	Nghị quyết của HĐND tỉnh về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2024 và phương án phân bổ chi ngân sách tỉnh năm 2024	Sở Tài chính	10/2023	11/2023	Kỳ họp cuối năm
86	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư	10/2023	11/2023	Kỳ họp cuối năm
87	Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023, dự kiến kế hoạch đầu tư công và danh mục các công trình trọng điểm năm 2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư	10/2023	11/2023	Kỳ họp cuối năm
88	Quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	10/2023		

Số TT	Nội dung	Sở, ngành tham mưu	Thời gian trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Dự kiến trình	
				Tỉnh ủy	HĐND tỉnh
	ban hành điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm chức danh trưởng, phó trưởng phòng chuyên môn thuộc sở; trưởng, phó các đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp				
89	Quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 21/3/2016 của UBND tỉnh ban hành về quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện	Sở Tư pháp	10/2023		
90	Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2023	Sở Lao động - TBXH	10/2023		
91	Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản trang bị đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	10/2023		
92	Báo cáo sơ kết việc thực hiện Nghị quyết số 09 - NQ/TU ngày 31/12/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về phát triển công nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Công Thương	10/2023	12/2023	
93	Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XIV) về phát triển ngành nông nghiệp hiện đại, bền vững, có giá trị gia tăng cao	Sở Nông nghiệp và PTNT	10/2023	12/2023	
94	Sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 25/10/2021 của Tỉnh ủy (khóa XIV) về phát triển du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	10/2023	12/2023	

Số TT	Nội dung	Sở, ngành tham mưu	Thời gian trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Dự kiến trình	
				Tỉnh ủy	HDND tỉnh
	đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.				
95	Sơ kết 1,5 năm thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 18/3/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Sở Thông tin và Truyền thông	10/2023	12/2023	
96	Quy định định mức tiêu hao nhiên liệu trong việc sử dụng xe ô tô công trên địa bàn tỉnh Bình Thuận (thay thế Quyết định số 41/2012/QĐ-UBND ngày 15/10/2012)	Sở Giao thông vận tải	10/2023		
97	- Cho ý kiến báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát các cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị Kiểm toán Nhà nước năm 2023	Thanh tra tỉnh	11/2023	12/2023	
98	Chỉ thị về tăng cường, phát huy các giá trị, thiết chế văn hóa – thể thao và tăng cường hoạt động văn hóa – thể thao cơ sở	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	11/2023		
99	Quy định về phương pháp xác định chỉ tiêu dân số với nhà chung cư, nhà chung cư hỗn hợp trên địa bàn tỉnh	Sở Xây dựng	11/2023		
100	Quyết định Sửa đổi, bổ sung Quy định công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh Bình Thuận tại Quyết định số 59/2013/QĐ-UBND ngày 12/11/2013	Sở Nội vụ	11/2023		
101	Quyết định quy định việc xét tặng các danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Cờ thi đua cấp tỉnh”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Tập thể lao động tiên tiến” và bằng khen, giấy khen trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	12/2023		
102	Quyết định ban hành hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất năm 2024	Sở Tài chính	12/2023		

